

Bản án số 109/2019/HS-ST
Ngày 08-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng,

Ông Nguyễn Văn Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2019/HSST-QĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lưu Thị Bích H sinh năm 1981 tại Hà Nội. Nơi cư trú: 111A, Khu 3 tầng, 266 T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Danh D và bà Lưu Thị B; có chồng Nguyễn Đức T và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Chị Lê Thị T sinh năm 2000; địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Thị Bích H và chị T đều là công nhân của Công ty Regina Miracle International Việt Nam có địa chỉ tại xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. H biết chị T thường để chìa khóa xe đạp điện trong giỏ xe nên H đã

nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị T. Khoảng 7h45 phút ngày 18/6/2019, lợi dụng tâm đông công nhân đến công ty làm việc vào buổi sáng, trời mưa, H mặc áo mưa của công ty rồi đến khu vực nhà xe B2, nhà máy A, Công ty Regina. H lên lút dắt chiếc xe đạp điện, sơn màu trắng đen, loại xe GIANT M133S của chị T đi ra ngoài rồi điều khiển xe đến bên xe Niệm Nghĩa gửi. Tại đây, H mở cốp xe kiểm tra rồi lấy 01 chiếc điện thoại di động loại SAMSUNG J2, màu nâu xám, vỏ ốp phía sau màu vàng đồng, in logo hình con thỏ và dòng chữ CONY của chị T mang về nhà cất giấu. Sau đó, quay trở lại công ty làm việc. Đến khoảng 18h45 phút cùng ngày, chị T phát hiện mất tài sản đã thông báo cho tổ bảo vệ Công ty Regina biết. Ngày 19/6/2019, chị T đến Đoàn Công an VSIP trình báo sự việc trên. Ngày 19/6/2019, H đến Đoàn Công an VSIP đầu thú và giao nộp chiếc xe đạp điện chiếm đoạt của chị T. Cùng ngày 19/6/2019, chị Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1987, tạm trú tại xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên đến Đoàn Công an VSIP giao nộp chiếc điện thoại H chiếm đoạt của chị T và chiếc áo mưa H mặc khi chiếm đoạt xe đạp điện của chị T. Những tài sản này do H gửi chị L cầm hộ trước đó.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 76 ngày 24/6/2019, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu GIANTS M133S có giá trị 6.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG J2 có giá trị 500.000 đồng; tổng giá trị tài sản là 6.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra:

- Lưu Thị Bích H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Sau khi lấy được tài sản của chị T, do sợ bị phát hiện H mang xe đến bên xe Niệm Nghĩa gửi, đồng thời tắt nguồn điện thoại của chị T rồi mang về nhà cất giấu. Sáng ngày hôm sau, H giấu chiếc điện thoại của chị T vào trong túi áo mưa gửi chị L cầm hộ, để chờ tiêu thụ. H không nói cho chị L biết việc chiếm đoạt tài sản của chị T và việc giấu điện thoại của chị T trong túi áo mưa gửi chị L.

- Chị Lê Thị T trình bày: Chị có thói quen để điện thoại trong cốp xe, để chìa khóa xe đạp điện ở giỏ xe. Sáng ngày 18/6/2019, chị T để xe ở hàng thứ nhất ô thứ 3, tầng 1, nhà xe B2 Công ty Regina đi làm việc. Đến khi tan ca, chị T phát hiện mất xe đạp điện, đã báo tổ bảo vệ và đến cơ quan công an trình báo. Hiện tại chị T đã nhận lại các tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường.

- Chị Nguyễn Thị Hương L trình bày: Chị làm cùng Công ty Regina với H và chị T. Chị L không biết việc H chiếm đoạt tài sản của chị T. Sáng ngày 19/6/2019, H có gửi chị L 01 chiếc túi trong đựng áo mưa. Chị L không biết H giấu chiếc điện thoại chiếm đoạt được của chị T trong đó. Khi biết việc H chiếm đoạt tài sản của chị T thì chị L đã đến cơ quan công an trình bày và giao nộp các tài sản của H gửi. Chị L không liên quan đến việc H chiếm đoạt tài sản của chị T.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu GIANT M133S và chiếc điện thoại SAMSUNG J2, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T sử dụng; 01 túi đựng áo mưa bằng nilon màu hồng có in chữ Công ty Regina (kích thước 15cm x 18cm) chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên chờ xử lý.

Về dân sự: Đã giải quyết xong, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai thông nhất về hành vi như đã nêu trên.

Bà Kiểm sát viên và bị cáo đồng ý với nội dung Kết luận định giá tài sản không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Bản Cáo trạng số 107/2019/CT-VKS ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65; các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách cho bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn phạt tiền cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng áo mưa màu hồng bên trong có 01 áo mưa màu hồng in chữ Regina Miracle; bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định đó nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Bị cáo Lưu Thị Bích H đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe đạp điện và 01 chiếc điện thoại di động của chị T gây thiệt hại 6.500.000 đồng là phạm tội Trộm cắp tài sản; tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội bị loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn,

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nhất thời phạm tội và có khả năng tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vậy nên xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo và xử phạt bị cáo mức án cao hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới phù hợp. Tại khoản 5 Điều 173 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, nhưng hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không phạt tiền bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 túi đựng áo mưa màu hồng bên trong có 01 áo mưa màu hồng in chữ Regina bị cáo dùng giấu tài sản trộm cắp cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Bị hại không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xét. Các tài sản chiếm đoạt, sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T sử dụng là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Lưu Thị Bích H 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lưu Thị Bích H cho Ủy ban nhân dân phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Lưu Thị Bích H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng áo mưa màu hồng bên trong có 01 áo mưa màu hồng in chữ Regina Miracle (Chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Lưu Thị Bích H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng